

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày 09/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thảo.

2. Bà Lý Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS, ngày 01/4/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS, ngày 10/4/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/HSST-QĐ ngày 22/4/2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc A (tên gọi khác: Trần Văn Anh, Tò), sinh ngày 01/3/1980 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Ph(đã chết) và bà: Nguyễn Tuyết Nh, sinh năm 1956; có vợ, con: Không có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án.

Tại bản án số 19/2018/HSST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Tại bản án số 58/2007/HSST ngày 28/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Ngọc A 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án số 76/2008/HSST ngày 26/8/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Ngọc A 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án số 84/2009/HSST ngày 14/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Ngọc A 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án số 12/2011/HSST ngày 28/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Ngọc A 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án 82/2012/HSST ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Ngọc A 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Ninh Văn Mão – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị hại:** Bà Lương Thị Tác, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Tổ 20 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT: Thôn Sơn Hạ 3, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/02/2019, Trần Ngọc A ngồi uống nước ở quán ăn Thu Thủy, thuộc tổ 20, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang. Quan sát thấy bà Lương Thị Tác, nơi cư trú tổ 20 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nơi ĐKKHKT: Thôn Sơn Hạ 3, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) làm tại quán ăn Thu Thủy đóng cửa cuốn nhưng không khóa nên Trần Ngọc A nảy sinh ý định vào quán trộm cắp tài sản.

Trần Ngọc A kéo cửa cuốn lên, đi vào trong quán, thấy tầng 1 có người tắm nên đi lên tầng 2 tìm tài sản, Trần Ngọc A nhìn thấy 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell màu vàng hồng và 01 ví màu đỏ của bà Tác để trên giường kê sát cửa ra vào, Trần Ngọc A mở ví thấy có 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 04 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, tổng cộng 110.000đ, Trần Ngọc A lấy hết tiền trong ví cùng chiếc điện thoại cho vào túi quần đang mặc đi xuống tầng 1 để đi ra ngoài. Do cửa quán ăn bị khóa, Trần Ngọc A quay lên tầng 2, đi lên mái tôn của quán đến cột dựng biển quảng cáo của hiệu thuốc bên cạnh xuống đất. Sau khi đi bộ đến Quảng trường Nguyễn Tất Thành, Trần Ngọc A tháo 02 sim điện thoại vứt bỏ, số tiền trộm cắp được Ngọc Anh chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 11/KLĐG ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại nhãn hiệu Mobell, màu vàng hồng, giá trị còn lại là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTP ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Ngọc A (tên gọi khác: Trần Văn Anh, Tò) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Ngọc A từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 22/02/2019.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đưa ra luận cứ: Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có trình độ học vấn, bị tàn tật từ nhỏ nên hạn chế về khả năng lao động, tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A mức án khởi điểm khung hình phạt và đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới, bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến đề bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/02/2019, tại quán ăn Thu Thủy, thuộc tổ 20 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Trần Ngọc A trú tại: Xóm 9 xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, trị giá 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) và số tiền 110.000 đồng (một trăm mười nghìn đồng) của bà Lương Thị Tác, trú tại tổ 20 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang (nơi

ĐKHKT: Thôn Sơn Hạ 3, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang). Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và năng chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở của bà Lương Thị Tác để lén lút chiếm đoạt tài sản. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tuy nhiên bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có khả năng lao động nhưng không chịu lao động kiếm tiền chân chính, lại trộm cắp tài sản của người khác để tiêu sài. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu, 06 lần bị Tòa án nhân dân kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích của 05 bản án, còn một bản án chưa được xóa án tích. Ngày 19/10/2018 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 19/2018/HSST ngày 09/5/2018 do Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử bị cáo, về địa phương được thời gian ngắn bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo khó tự mình cải tạo tu dưỡng thành người tốt do vậy cần thiết buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hơn nữa xét thấy bị cáo là người không có trình độ học vấn lại bị tàn tật từ nhỏ hạn chế về

khả năng lao động nên HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để lên mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Về vật chứng: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell bị cáo giao nộp tại giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại cho bà Lương Thị Tác nên HĐXX không xem xét.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo: Bà Lương Thị Tác đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về số tiền bị mất nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có công việc, thu nhập ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc A (tên gọi khác: Trần Văn Anh, Tò) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc A (tên gọi khác: Trần Văn Anh, Tò) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (22/02/2019)

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Trần Ngọc A (tên gọi khác: Trần Văn Anh, Tò) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại bà Lương Thị Tác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan T.H.S hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS TP Tuyên Quang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vương Thị Lan

- UBND xã Tân Long, huyện Yên Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Thảo - Lý Thuý Hà

Vương Thị Lan